TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH
TỈNH NINH BÌNH

Bản án số: 23/2017/HSST
Ngày: 03/8/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH,TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

- Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Mai.
Ông Phạm Đăng Doanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2017 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 14/6/2017 đối với bị cáo:

YÊN VĂN CH – Sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Ph, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Bị cáo con ông Yên Văn Q và bà Phạm Thị Đ; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ bốn; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 09/2012/HSST ngày 09/02/2012 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 02/10/2012 Yên Văn Ch chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 99/2014/HSPT ngày 18/11/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh G xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp tái phạm. Ngày 12 tháng 12 năm 2015 Yên Văn Ch chấp hành xong hình phạt tù. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 27/3/2017; Có mặt.

Những người bị hại:

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990, trú tại: Phố 1A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- Anh Lê Văn H, sinh năm 1988, trú tại: Phố 1A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1971, trú tại: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phùng Văn D, sinh năm 1982, trú tại: Phố 1A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983, trú tại: Phố 1A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1974, trú tại: Phố 14, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- Anh Dương Hồng Q, sinh năm 1975, trú tại: Phố Tr, phường N, thành phố N; Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Yên Văn Ch bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Yên Văn Ch sinh năm 1993, trú tại: Thôn Ph, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã bị kết án về các tội: Cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích. Để có tiền chi tiêu cá nhân, trong khoảng thời gian từ ngày 20/3/2017 đến ngày 25/3/2017 Yên Văn Ch đã hai lần trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn huyện Y cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 20 tháng 3 năm 2017 Ch đi xe Bus từ thành phố Ninh Bình đến thị trấn Y, huyện Y thì xuống xe đi bộ với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Phát hiện thấy nhà vợ chồng anh Phùng Văn D, sinh năm 1982, chị Phạm Thị H, sinh năm 1983 và nhà vợ chồng anh Lê Văn H, sinh năm 1988, chị Phạm Thị H, sinh năm 1990 ở phố 1A, thị trấn Y sát cạnh nhau, không có ai ở nhà Ch đi ra phía sau nhà anh D trèo qua hàng rào vào sân tìm lấy một viên gạch đập vỡ cửa kính thông gió nhà anh D để vào nhà trộm cắp tài sản nhưng không vào được vì cửa thông gió có song sắt. Ch trèo theo hàng rào thép B40 nhà anh D lên lan can tầng 2 nhà chị H. Thấy cửa ra vào trên tầng 2 không khóa, Chính đột nhập vào phòng ngủ của vợ chồng chị H tìm kiếm lấy trộm 02 sợi dây chuyền vàng trắng, 01 sợi dây chuyền bạc và 100.000đ trong túi xách tay của chị H để ở trong tủ đựng quần áo, sau đó Ch tiếp tục đi xuống tầng 1 để tìm kiếm lấy thêm 01 máy Ipad trong tủ kính âm tường ở phòng khách nhà chị H rồi tẩu thoát ra ngoài cùng tài sản đã trộm cắp theo lối đã vào. Ngày 21/3/2017 Ch bán chiếc máy Ipad cho chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1974 trú tại phố 14, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình với số tiền 2.400.000đ và cầm cố 3 sợi dây chuyền đã trộm cắp được của chị H cho anh Dương Hồng Q ở phố Tr, phường N, thành phố N lấy 320.000đ đem tiêu sài cá nhân.

Ngày 27/3/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận 02 sợi dây chuyền vàng trắng 01 sợi dây chuyền bạc, 01 máy Ipad mà Yên Văn Ch trộm cắp của gia đình chị Phạm Thị H có tổng giá trị là 17.302.000đ.

- Vụ thứ hai: Sáng ngày 25/3/2017 Yên Văn Ch đi xe Bus từ thành phố N đến ngã tư xã K, huyện Y thì xuống xe đi bộ vào xã K, huyện Y tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản. Phát hiện nhà anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1971 ở xóm 5, xã K không có ai ở nhà, Ch trèo lên tầng 2 nhà anh Đ rồi trèo lên nóc nhà vệ sinh trên tầng 2 và Chính cởi chiếc áo đang mặc quấn vào tay đập vỡ ô kính thông gió. Khi Ch đang tìm cách đột nhập vào nhà anh Đ với ý thức tìm kiếm tài sản nhỏ gọn, có giá trị để trộm

cắp thì bị nhân dân phát hiện giữ lại giao cho Công an xã K và Công an huyện xử lý. Quá trình điều tra không có căn cứ xác định ý thức của Yên Văn Ch sẽ trộm cắp tài sản gì, giá trị cụ thể bao nhiêu của gia đình anh Phạm Văn Đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã thu giữ 01 viên gạch đỏ kích thước (20 x 10 x 6 cm) mà Yên Văn Ch dùng để đập vỡ cửa kính thông gió nhà anh Phùng Văn D, thu giữ của chị Nguyễn Thị Thanh N chiếc máy Ipad và anh Dương Hồng Q 03 sị dây chuyền mà Ch đã trộm cắp của chị H rồi mang bán và cầm cố cho chị N, anh Q. Chiếc áo Ch dùng quấn vào tay để đập vỡ ô kính thông gió của gia đình anh Phạm Văn Đ bị thất lạc khi nhân dân bắt giữ Ch Cơ quan điều tra không thu giữ được

Quá trình điều tra Yên Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 24 CT – VKS ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố bị cáo Yên Văn Ch ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Yên Văn Ch phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điều 18, khoản 3 điều 52; Các điểm o, p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bô luật hình sự: Xử phạt bị cáo Yên Văn Ch từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 27/3/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 42 Bộ luật hình sự; Các điều 127 và 131 và khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự:

- Buộc bị cáo Yên Văn Chcó trách nhiệm trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 2.400.000đ mà chị Ninh đã bỏ ra mua chiếc máy Ipad.

- Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng dân sự:

- Buộc bị cáo Yên Văn Ch phải nộp lại số tiền 420.000đ do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch có kích thước 20 x 10 x 6 cm mà Yên Văn Ch đã sử dụng để đập vỡ cửa kính của gia đình anh Phùng Văn D.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Yên Văn Ch đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu:

Bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, khi không có tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền để tiêu sài cá nhân.

Sáng ngày 20/3/2017 bị cáo bắt xe Bus từ thành phố N xuống huyện Y với mục đích tìm gia đình nào sơ hở bị cáo sẽ đột nhập vào trong nhà để lấy trộm tài sản. Sau khi quan sát bị cáo thấy gia đình chị H và gia đình anh D khóa cửa, không có ai ở nhà bị cáo đi qua bãi đất trống treo vào nhà anh D dùng gạch đập vỡ cửa kính song do cửa có song sắt nên bị cáo không vào trong nhà được. Tiếp đó bị cáo lại trèo từ nhà anh D sang nhà chị H phát hiện cửa tầng 3 không khóa bị cáo đẩy cửa lẻn vào lục tìm tài sản và lấy được 3 sợi dây chuyền, 01 Ipad và 100.000đ tiền mặt. Đến ngày 25/3/2017 bị cáo lại tiếp tục đi xuống xã K để trộm cắp tài sản thì bị phát hiện.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại là chị Phạm Thị H, anh Lê Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Dương Hồng Q, đồng thời cũng được chứng minh qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của gia đình chị H, anh H bị cáo đã lấy trộm 03 sợi dây chuyền (Trong đó có 2 sợi dây chuyền bằng vàng trắng, 01 sợi dây chuyền bạc) 01 Ipad và 100.000đ có tổng giá trị là 17.302.000đ. Do đó hành vi của bị cáo Yên Văn Ch đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản ở thị trấn Y nói riêng và trên địa bàn huyện Y nói chung.

Đối với Yên Văn Ch là thanh niên tuổi đời còn trẻ song không chịu tu dưỡng bản thân mà luôn chơi bời, khi không có tiền tiêu thì lại nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Về nhân thân ngày 09/2/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 12 tháng tù về tội cướp giật tài sản. Ngày 18/11/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh G xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi lén lút tìm sơ hở của của người quản lý tài sản để trộm cắp nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân của bị cáo là vi phạm pháp luật. Do vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án đủ nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội của mình trong ngày 20/3/2017. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm 0 và p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài tình tiết giảm nhẹ nêu trên bị cáo hai lần phạm tội liên tiếp nên bị cáo

phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự

Đối với hành vi của Yên Văn Ch đã đập vợ 02 tấm kính cửa thông gió của gia đình anh Phùng Văn D và gia đình anh Phạm Văn Đ do 02 tấm kính này có giá trị không lớn nên hành vi của Ch không cấu thành tội phạm khác.

Đối với hành vi của Yên Văn Ch ngày 25/3/2017 đang thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của gia đình anh Phạm Văn Đ nhưng chưa lấy trộm được tài sản gì và không xác định được giá trị tài sản mà Ch ý thức sẽ chiếm đoạt thì đã bị phát hiện bắt giữ nên lần phạm tội này của Ch thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Đối với chị Nguyễn Thị Thanh N mua chiếc máy Ipad và anh Dương Hồng Q nhận cầm cố 03 sợi dây chuyền của Yên Văn Ch. Chị N và anh Q đều không biết đó là tài sản do Yên Văn Ch trộm cắp mà có vì vậy không có căn cứ để xử lý hình sự chị N và anh Q.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án vợ chồng anh Lê Văn H, chị Phạm Thị H đã nhận tại tài sản bị mất trộm, số tiền 100.000đ có giá trị nhỏ nên anh chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này và cũng không yêu cầu bồi thường vấn đề gì khác do vậy không đặt ra xem xét.

- Đối với 02 tấm kính cửa thông gió của gia đình anh Phạm Văn Đ và của gia đình anh Phùng Văn D, chị Phạm Thị H có giá trị không lớn gia đình anh Đ và gia đình anh D, chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

- Đối với số tiền 320.000đ của anh Dương Hồng Q đã bỏ ra để cầm cố 03 sợi dây chuyền của Yên Văn Ch, anh Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này. Do vậy đây là số tiền mà bị cáo chiếm hưởng bất hợp pháp nên cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000đ của anh Lê Văn H và chị Phạm Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy đây là số tiền mà bị cáo chiếm hưởng bất hợp pháp nên cần buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 2.400.000đ của chị Nguyễn Thị Thanh N đã bỏ ra để mua chiếc Ipad của Yên Văn Ch, nay chị N yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cho chị. Việc đề nghị của chị N là có căn cứ do vậy cần buộc bị cáo Ch có trách nhiệm trả lại cho chị N số tiền 2.400.000đ.

- Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Buộc bị cáo Yên Văn Ch phải nộp lại số tiền 420.000đ do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch có kích thước 20 x 10 x 6 cm mà bị cáo đã sử dụng để đập vỡ cửa kính nhà anh Phùng Văn D, chị Phạm Thị H.

- Đối với chiếc áo của Yên Văn Ch dùng để quấn vào tay để đập vỡ cửa kính thông gió nhà anh Phạm Văn Đ trong quá trình bắt giữ không thu được chiếc nào này nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Chính phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Yên Văn Ch phạm tội: Trộm cắp tài sản

- Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điều 18, khoản 3 điều 52, các điểm o và p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Yên Văn Ch 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 27/3/2017.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự các điều 127, 131 và khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự:

- Buộc bị cáo Yên Văn Ch có trách nhiệm trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 2.400.000đ .

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành hết khoản tiền trên thì người phải thi hành án phải trả thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 357 của Bộ luật dân sự.

3/Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Buộc bị cáo Yên Văn Ch phải nộp lại số tiền 420.000đ do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch có kích thước 20 x 10 x 6 cm mà bị cáo đã sử dụng để đập vỡ cửa kính nhà anh Phùng Văn D, chị Phạm Thị H. Vật chứng trên Công an huyện Y đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 6 năm 2017 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

4/ Về án phí:

Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Yên Văn Ch phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Ngọc Tú

<u>Nơi nhận</u> :
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh .
- Công an huyện Yên Khánh.
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh.
- Bị cáo .
- Những người bị hại
- Những người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ .